

HƯỚNG DẪN CHẤM THI*Bản Hướng dẫn chấm gồm 03 trang***I. Hướng dẫn chung**

1) Thí sinh trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản như trong hướng dẫn chấm, thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn quy định.

2) Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

3) Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,50; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0).

II. Đáp án và thang điểm

Đáp án		Điểm
I. PHẦN CHUNG CHO THÍ SINH CẢ 2 BAN (7,0 điểm)		
Câu 1 (3,0 đ)	Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, các giai cấp trong xã hội Việt Nam có những chuyển biến như thế nào?	
	- <i>Giai cấp địa chủ</i> tiếp tục bị phân hoá. Một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ có khả năng tham gia phong trào chống thực dân Pháp và thế lực tay sai.	0,50
	- <i>Giai cấp nông dân</i> bị đế quốc, phong kiến thống trị, tước đoạt ruộng đất, bị bần cùng hoá... Mâu thuẫn giữa nông dân Việt Nam với đế quốc Pháp và phong kiến tay sai hết sức gay gắt. Nông dân là một lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc.	0,50
	- <i>Giai cấp tiểu tư sản</i> thành thị phát triển nhanh về số lượng. Họ có tinh thần dân tộc, chống thực dân Pháp và tay sai, nhạy cảm với thời cuộc và tha thiết canh tân đất nước, nên hăng hái đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc.	0,50
	- <i>Tư sản dân tộc</i> Việt Nam là một giai cấp có khuynh hướng dân tộc. Họ giữ vai trò đáng kể trong phong trào dân tộc.	0,50
	- <i>Giai cấp công nhân</i> Việt Nam ngày càng phát triển và nhanh chóng vươn lên thành một lực lượng mạnh mẽ của phong trào dân tộc dân chủ theo khuynh hướng cách mạng tiên tiến của thời đại.	0,50
	- Mâu thuẫn trong xã hội Việt Nam tiếp tục diễn ra sâu sắc với những biểu hiện cụ thể và đa dạng, trong đó chủ yếu là mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân ta với thực dân Pháp và tay sai.	0,50
Câu 2 (4,0 đ)	Trình bày điều kiện bùng nổ, diễn biến, kết quả và ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam.	
	a) Điều kiện bùng nổ (1,0 điểm):	
	- Những năm 1957-1959, Ngô Đình Diệm tăng cường chính sách “tổ cộng”, “diệt cộng”... Cuộc đấu tranh của nhân dân ta ở miền Nam đòi hỏi có một biện pháp quyết liệt để đưa cách mạng vượt qua khó khăn, thử thách.	0,50
	- Tháng 1-1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành Trung ương Đảng quyết định đề nhân dân miền Nam sử dụng bạo lực cách mạng đánh đổ chính quyền Mĩ-Diệm...	0,50
b) Diễn biến và kết quả (2,0 điểm):		

	- Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam từ chỗ lẻ tẻ ở từng địa phương như ở Vĩnh Thạnh (Bình Định), Bắc Ái (Ninh Thuận), Trà Bồng (Quảng Ngãi) lan rộng khắp miền Nam.	0,50
	- Ngày 17-1-1960, cuộc “Đông khởi” nổ ra ở ba xã diêm, thuộc huyện Mộ Cày, rồi nhanh chóng lan ra toàn tỉnh Bến Tre, Nam Bộ, Tây Nguyên và một số nơi ở miền Trung Trung Bộ.	0,50
	- Quân chúng nổi dậy giải tán chính quyền địch, thành lập Ủy ban nhân dân tự quản, thành lập lực lượng vũ trang, tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày nghèo.	0,50
	- Ta đã làm chủ nhiều thôn xã ở Nam Bộ, Trung Trung Bộ và Tây Nguyên.	0,50
	c) Ý nghĩa lịch sử (1,0 điểm):	
	- Giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ, làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.	0,50
	- Đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Từ trong khí thế đó, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.	0,50
II. PHẦN DÀNH CHO THÍ SINH TỪNG BAN (3,0 điểm)		
Câu 3a (3,0 đ)	Trình bày sự phát triển kinh tế và khoa học – kĩ thuật của Mĩ từ năm 1945 đến năm 1973.	
	a) Kinh tế (2,0 điểm):	
	- Trong khoảng nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, sản lượng công nghiệp Mĩ chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp toàn thế giới.	0,50
	- Sản lượng nông nghiệp bằng hai lần tổng sản lượng nông nghiệp của 5 nước Anh, Pháp, CHLB Đức, I-ta-li-a và Nhật Bản.	0,50
	- Mĩ chiếm 3/4 dự trữ vàng của thế giới; hơn 50% số tàu bè đi lại trên biển.	0,50
	- Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất của thế giới.	0,50
	b) Khoa học – kĩ thuật (1,0 điểm):	
	- Là nước khởi đầu cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại và đã đạt được nhiều thành tựu lớn.	0,50
	- Là một trong những nước đi đầu trong các lĩnh vực chế tạo công cụ sản xuất mới, vật liệu mới, năng lượng mới, chinh phục vũ trụ và đi đầu cuộc “cách mạng xanh” trong nông nghiệp.	0,50
Câu 3b (3,0 đ)	Trong 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959), nhân dân Trung Quốc đã đạt được những thành tựu như thế nào?	
	- Bước vào thời kì xây dựng đất nước, nhiệm vụ hàng đầu của nhân dân Trung Quốc là đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá và giáo dục.	0,50
	- Từ năm 1950, nhân dân Trung Quốc bước vào giai đoạn khôi phục kinh tế, tiến hành những cải cách quan trọng. Đến cuối 1952, công cuộc khôi phục kinh tế đã kết thúc thắng lợi.	0,75
	- Thực hiện kế hoạch 5 năm đầu tiên (1953-1957) và thu được nhiều thành quả to lớn. Trung Quốc có nhiều thay đổi. Sản lượng công nghiệp và nông nghiệp đều tăng cao.	0,75
	- Trung Quốc thi hành chính sách đối ngoại tích cực nhằm củng cố hoà bình và thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới.	0,50
	- Ngày 18-1-1950, Trung Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam.	0,50
Câu 4a (3,0 đ)	Nêu nội dung chủ yếu trong chính sách đối ngoại của Mĩ từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX.	
	- Với tiềm lực kinh tế, quân sự to lớn, từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ	0,50

	triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng bá chủ thế giới.	
	- Chiến lược toàn cầu của Mĩ được triển khai qua nhiều học thuyết, nhằm ba mục tiêu chủ yếu:	0,50
	+ <i>Một là</i> , ngăn chặn, đẩy lùi và tiến tới tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa xã hội trên thế giới.	0,50
	+ <i>Hai là</i> , đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, phong trào chống chiến tranh, vì hoà bình, dân chủ trên thế giới.	0,50
	+ <i>Ba là</i> , khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ.	0,50
	- Mĩ khởi xướng cuộc “chiến tranh lạnh”, đồng thời trực tiếp gây ra hoặc ủng hộ hàng chục cuộc chiến tranh xâm lược và bạo loạn, lật đổ chính quyền ở nhiều nơi trên thế giới, tiêu biểu là chiến tranh xâm lược Việt Nam.	0,50
Câu 4b (3,0 đ)	Trình bày cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ấn Độ sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1945-1950).	
	- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của Đảng Quốc đại bùng lên mạnh mẽ.	0,50
	- Tháng 2-1946, hai vạn thủy binh ở Bom-bay nổi dậy khởi nghĩa đòi độc lập. Cuộc nổi dậy ở Bom-bay đã kéo theo nhiều vụ nổi dậy của các tầng lớp nhân dân Ấn Độ ở nhiều nơi khác.	0,50
	- Thực dân Anh không thể tiếp tục thống trị Ấn Độ theo hình thức cũ được nữa, phải nhượng bộ và hứa trao quyền tự trị cho Ấn Độ.	0,50
	- Theo “phương án Mao-bát-ton”, Ấn Độ đã tách thành hai quốc gia: Ấn Độ và Pa-ki-xtan.	0,50
	- Không thoả mãn với quy chế tự trị, Đảng Quốc đại lãnh đạo nhân dân tiếp tục đấu tranh và thực dân Anh buộc phải công nhận độc lập hoàn toàn của Ấn Độ.	0,50
	- Ngày 26-1-1950, Ấn Độ tuyên bố độc lập và thành lập nước Cộng hoà Ấn Độ.	0,50
